

Bản án số: 44/2017/HSPT

Ngày 12/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành
- Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thắm
Ông Trịnh Việt Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSPT ngày 07/11/2017 đối với bị cáo Lại Thị Q và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Lại Thị Q, sinh năm 1980 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú phố 3, thị trấn N, huyện Y, tỉnh N; trình độ văn hóa 9/12; nghề nghiệp buôn bán; con ông Lại Văn T và bà Nguyễn Thị M; có chồng Phùng Văn T1 (là bị cáo trong vụ án) và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2011; không có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 01/12/2016 đến ngày 10/12/2016 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

2. Phùng Thị H1, sinh năm 1989 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay phố T, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, trình độ văn hóa 9/12; nghề nghiệp buôn bán; con ông Phùng Văn T2 và bà Nguyễn Thị C; có chồng Đinh Văn L và có 01 con sinh ngày 17/8/2017; không có tiền án, tiền sự; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

**** Ngoài ra trong vụ án còn có 6 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập)***

**** 12 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị (Tòa án không triệu tập).***

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2016 vợ chồng Phùng Văn T1, Lại Thị Q thống nhất với Phùng Thị H1, Vũ Văn N và Đào Xuân K để bán số lô, số đề cho người khác sau đó chuyển lại cho Lại Thị Q bằng cách nhắn tin đến số điện thoại di động 0961396165 của Q, Q sẽ trả lại tiền công theo tỷ lệ phần trăm tiền “số lô”, “số đề” các đối tượng đã bán được. Lại Thị Q tổng hợp các “số lô”, “số đề” đã nhận của các đối tượng trên cũng như các “số lô”, “số đề” đã trực tiếp bán cho người chơi rồi chuyển cho Nguyễn Huy H2 bằng cách nhắn tin đến số điện thoại di động 01252185983 của H2. Phùng Thị H1 về nói với bố đẻ là ông Phùng Văn T2 để ông T2 tham gia cùng với H1 trong việc bán “số lô”, “số đề”. Đây là hình thức đánh bạc được thua bằng tiền dựa trên kết quả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày. Cách thức chơi và trả thưởng như sau:

+ Lô “Hà Nội” người chơi tự chọn 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng theo tỷ lệ cứ 23.000 đồng tiền chơi (gọi là 01 điểm) được hưởng 80.000 đồng/01 giải có số cuối trùng với số đã chọn (Được hưởng tất cả các giải).

+ Lô “Ninh Bình” người chơi tự chọn 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng theo tỷ lệ cứ 20.000 đồng tiền chơi (gọi là 01 điểm) được hưởng 70.000 đồng/01 giải có số cuối trùng với số đã chọn (Được hưởng tối đa 02 giải).

+ Đề 02 chữ số người chơi tự chọn 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của giải đặc biệt thì được trả thưởng gấp 80 lần số tiền chơi.

+ Đề 03 chữ số người chơi tự chọn 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của giải đặc biệt thì được trả thưởng gấp 400 lần số tiền chơi.

+ Lô xiên 2 số; Lô xiên 3 số; Lô xiên 4 số người chơi tự chọn một dãy số gồm 02 số, 03 số hoặc 4 số (mỗi số có 02 chữ số) nếu tất cả các số đã chọn đều trùng với 02

chữ số cuối của bất kỳ giải xổ số nào thì được trả thưởng “Lô xiên 2 số” gấp 10 lần số tiền, “Lô xiên 3 số” gấp 40 lần số tiền, “Lô xiên 4 số” gấp 100 lần số tiền chơi.

Hàng ngày, sau khi có kết quả xổ số, các đối tượng sẽ đối chiếu, tính toán tiền chơi, tiền trúng thưởng và thanh toán tiền cho nhau để trả thưởng cho những người chơi trúng “số lô”, “số đề”.

Hành vi mua bán số lô, số đề của các bị cáo như sau:

1. Từ ngày 17/11/2016 đến ngày 30/11/2016 Phùng Thị H1 bán số lô, số đề cho những người chơi sau đó dùng điện thoại di động có số thuê bao 01668121980 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, số đề đã bán được cho Lại Thị Q và qua số điện thoại di động 0961396165 của Q. Trong đó ngày 27 và 30/11/2016 Phùng Văn T2 tham gia cùng với Phùng Thị H1 trong việc bán các số lô, số đề để chuyển cho Lại Thị Q. Cụ thể:

- Ngày 17/11/2016, Phùng Thị H1 bán 44 số lô Hà Nội với số tiền 11.960.000 đồng; 48 số đề 02 chữ số với số tiền 575.000 đồng; 02 số đề 03 chữ số với số tiền 52.000 đồng; 04 lô xiên 03 số với số tiền 340.000 đồng; 04 lô xiên 04 số với số tiền 630.000 đồng rồi nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, số đề với tổng số tiền 13.557.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 15.680.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, số đề là 29.237.000 đồng. Lại Thị Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 863.000 đồng.

- Ngày 18/11/2016 Phùng Thị H1 bán 20 số lô Hà Nội với số tiền 10.120.000 đồng; 104 số đề 02 chữ số với số tiền 1.240.000 đồng; 05 số đề 03 chữ số với số tiền 43.000 đồng; 02 lô xiên 04 số với số tiền 610.000 đồng. H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, số đề với tổng số tiền 12.013.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 12.320.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, số đề là 24.333.000 đồng. Lại Thị Q trả tiền công cho Phùng Thị H1 là 408.000 đồng.

- Ngày 19/11/2016 Phùng Thị H1 bán 13 số lô Hà Nội với số tiền 6.670.000 đồng; 117 số đề 02 chữ số với số tiền 1.092.000 đồng; 01 số đề 03 chữ số với số tiền 3.000 đồng; 02 lô xiên 03 số với số tiền 20.000 đồng; 03 lô xiên 04 số với số tiền 620.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 8.405.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 960.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, “số đề” là 9.365.000 đồng. Lại Thị Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 620.000 đồng.

- Ngày 20/11/2016 Phùng Thị H1 bán 17 số lô Hà Nội với số tiền 11.730.000 đồng; 79 số đề 02 chữ số; 02 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 1.069.000 đồng; 01 lô

xiên 02 số; 02 lô xiên 03 số và 03 lô xiên 04 số với tổng số tiền 670.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 13.469.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 20.000.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô”, “số đề” là 33.469.000 đồng. Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 2.111.000 đồng.

- Ngày 21/11/2016 Phùng Thị H1 bán 19 số lô Hà Nội với số tiền 16.514.000 đồng; 93 số đề 02 chữ số, 01 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 5.212.000 đồng; 03 lô xiên 04 số với số tiền 520.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 22.246.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 43.920.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng là 66.166.000 đồng. Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 2.246.000 đồng.

- Ngày 22/11/2016 Phùng Thị H1 bán 21 số lô Hà Nội với số tiền 11.868.000 đồng; 24 số đề 02 chữ số với số tiền 590.000 đồng; 02 lô xiên 02 số, 01 lô xiên 04 số với số tiền 370.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 12.828.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 17.600.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 30.428.000 đồng. Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 2.576.000 đồng.

- Ngày 23/11/2016 Phùng Thị H1 bán 28 số lô Hà Nội” với số tiền 11.477.000 đồng; 85 số đề 02 chữ số, 01 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 1.942.000 đồng; 01 lô xiên 02 số, 01 lô xiên 03 số, 02 lô xiên 04 số với tổng số tiền 630.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số, đề với tổng số tiền 14.049.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 17.840.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 31.889.000 đồng. Q trả công ghi số lô, đề cho H1 là 959.000 đồng.

- Ngày 24/11/2016 Phùng Thị H1 bán 28 số lô Hà Nội với số tiền 9.568.000 đồng; 24 số đề 02 chữ số, 03 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 779.000 đồng; 01 lô xiên 03 số, 01 lô xiên 04 số với tổng số tiền 600.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số, đề với tổng số tiền 10.947.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 7.520.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 18.467.000 đồng. Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 707.000 đồng.

- Ngày 25/11/2016 Phùng Thị H1 bán 22 số lô Hà Nội với số tiền 12.420.000 đồng; 81 số đề 02 chữ số, 02 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 1.716.000 đồng; 01 lô xiên 04 số với số tiền 600.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 14.736.000 đồng cho Lại Thị Q; tiền trúng thưởng là 5.840.000 đồng; tổng

số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 20.576.000 đồng. Q trả tiền công cho Phùng Thị H1 là 838.000 đồng.

- Ngày 26/11/2016 Phùng Thị H1 bán 30 số lô Hà Nội với số tiền 13.524.000 đồng; 58 số đề 02 chữ số, 01 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 1.652.000 đồng; 01 lô xiên 04 số với số tiền 300.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 15.476.000 đồng cho Q; tiền trúng thưởng là 7.120.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 22.596.000 đồng. Q trả tiền công ghi số lô, đề cho Phùng Thị H1 là 2.318.000 đồng.

- Ngày 27/11/2016 Phùng Thị H1 và Phùng Văn T2 cùng nhau bán 36 số lô Hà Nội với số tiền 10.672.000 đồng; 43 số đề 02 chữ số, 02 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 2.343.000 đồng; 01 lô xiên 03 số, 01 lô xiên 04 số với tổng số tiền 620.000 đồng; Tổng số tiền là 13.635.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển các số lô, đề với tổng số tiền 12.715.000 đồng cho Lại Thị Q, giữ lại các số lô Hà Nội với tổng số tiền là 930.000 đồng để tự trả thưởng. Các số lô, đề H1 chuyển cho Q số tiền trúng thưởng là 5.840.000 đồng. Các số lô H1 giữ lại đều không trúng thưởng. Tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề của Lại Thị Q là 18.555.000 đồng. Q trả tiền công cho Phùng Thị H1 là 473.000 đồng.

- Ngày 28/11/2016 Phùng Thị H1 bán 26 số lô Hà Nội với số tiền 18.791.000 đồng; 30 số đề 02 chữ số, 01 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 581.000 đồng; 01 lô xiên 02 số; 01 lô xiên 04 số với tổng số tiền 600.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 19.972.000 đồng cho Q; tiền trúng thưởng là 3.520.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 23.492.000 đồng. Q trả tiền công cho Phùng Thị H1 là 4.256.000 đồng.

- Ngày 29/11/2016 Phùng Thị H1 bán 24 số lô Hà Nội với số tiền 11.086.000 đồng; 48 số đề với số tiền 1.447.000 đồng; 03 lô xiên 03 số với số tiền 1.120.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, đề với tổng số tiền 13.653.000 đồng cho Q; tiền trúng thưởng là 10.00.000 đồng; tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề là 23.653.000 đồng. Q trả tiền công cho H1 là 1.000.000 đồng.

- Ngày 30/11/2016 Phùng Thị H1 và Phùng Văn T2 cùng nhau bán 19 số lô Hà Nội với số tiền 12.765.000 đồng; 02 số lô Ninh Bình với số tiền 60.000 đồng; 64 số đề với số tiền 1.680.000 đồng; 01 lô xiên 03 số, 02 lô xiên 04 số với tổng số tiền 620.000 đồng. Tổng số tiền H1 và T2 bán trong ngày là 15.125.000 đồng. Sau đó H1 nhắn tin chuyển các số lô, đề đã bán với tổng số tiền 14.320.000 đồng cho Lại Thị Q. H1 giữ lại

các số lô Hà Nội; lô Ninh Bình; các số đề với tổng số tiền H1 giữ lại 805.000 đồng để tự trả thưởng. Các số lô, đề H1 chuyển cho Q có tổng số tiền trúng thưởng là 7.600.000 đồng. Các số lô H1 giữ lại trúng thưởng số tiền 800.000 đồng; Tổng số tiền mua bán và trúng thưởng số lô, đề ngày 30/11/2016 của H1, T2 là 23.525.000 đồng, của Lại Thị Q là 21.920.000 đồng. Q trả tiền công cho Phùng Thị H1 là 3.180.000 đồng.

- Ngày 01/12/2016 Phùng Thị H1, Phùng Văn T2, Vũ Văn N, Đào Xuân K bán các số lô, số đề cho những người chơi rồi chuyển cho vợ chồng Phùng Văn T1, Lại Thị Q. Ngoài ra vợ chồng T1, Q còn trực tiếp bán số lô, số đề cho Vũ Minh Đ, Đinh Văn C và một số đối tượng khác sau đó tổng hợp chuyển cho Nguyễn Huy H2 cụ thể như sau:

- Phùng Thị H1, Phùng Văn T2 cùng nhau bán 08 số lô Hà Nội với số tiền 6.762.000 đồng; 59 số đề với số tiền 685.000 đồng; 01 lô xiên 02 số, 01 lô xiên 04 số với tổng số tiền 20.000 đồng. Tổng số tiền H1 và T2 bán là 7.467.000 đồng. H1 dùng số điện thoại di động có số thuê bao 01668121980 nhắn tin chuyển các số lô, đề đã bán với tổng số tiền 7.329.000 đồng cho Lại Thị Q. H1 giữ lại 02 số lô Hà Nội với tổng số tiền 138.000 đồng để tự trả thưởng.

- Vũ Văn N bán 01 số lô Hà Nội, 07 số lô Ninh Bình, 25 số đề 02 chữ số, 03 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 9.800.000 đồng. Vũ Văn N dùng điện thoại di động có số thuê bao 0984652728 nhắn tin chuyển 01 số lô Hà Nội, 06 số lô Ninh Bình, 25 số đề 02 chữ số, 03 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 9.400.000 đồng cho Lại Thị Q. Riêng số lô Ninh Bình 46 với số tiền 400.000 đồng N không chuyển cho Q mà tự nhận để trả thưởng nếu trúng.

- Phùng Văn T1 dùng điện thoại di động có số thuê bao 0904910349 bán 10 số lô Ninh Bình, 02 số đề, 02 số lô xiên 02 số; 02 số lô xiên 03 số với tổng số tiền 8.400.000 đồng cho một người đàn ông không xác định được tên tuổi, địa chỉ qua số điện thoại di động. Sau đó Phùng Văn T1 nhắn tin chuyển các số lô, đề đã bán được đến số điện thoại di động 0961396165 cho Lại Thị Q.

- Vũ Minh Đ dùng điện thoại di động có số thuê bao 01229264115 gửi tin nhắn đến số điện thoại di động 0961396165 cho Lại Thị Q để mua 17 số lô Hà Nội, 02 số lô Ninh Bình, 70 số đề với tổng số tiền 16.990.000 đồng.

- Đinh Văn C dùng điện thoại di động có số thuê bao 01234405477 gửi tin nhắn đến số điện thoại di động 0961396165 cho Lại Thị Q để mua 02 số lô Ninh Bình, 44 số đề với tổng số tiền 6.350.000 đồng.

* Ngày 01/12/2016 Lại Thị Q còn dùng số điện thoại di động có số thuê bao 0961396165 nhận số lô, đề của các đối tượng sau:

- Đào Xuân K, sinh năm 1957, trú tại phố 5, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã bán số lô, đề với tổng số tiền 1.640.000 đồng rồi dùng điện thoại di động có số thuê bao 0984652728 nhắn tin chuyển các số lô, đề đã bán được cho Lại Thị Q.

- Phạm Xuân C, sinh năm 1978, trú tại thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình dùng điện thoại di động có số thuê bao 0944631334 nhắn tin cho Lại Thị Q mua 42 số đề 02 chữ số, 01 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 730.000 đồng.

- Đinh Xuân N, sinh năm 1985, trú tại xóm 7, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình dùng điện thoại di động có số thuê bao 01659696972 gửi tin nhắn cho Lại Thị Q mua 23 số đề 02 chữ số, 01 số đề 03 chữ số với tổng số tiền 292.000 đồng.

- Đỗ Thanh H3, sinh năm 1985, trú tại phố M, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình dùng điện thoại di động có số thuê bao 01644096268 nhắn tin cho Lại Thị Q mua số đề 30 với số tiền 100.000 đồng.

Ngày 01/12/2016 Lại Thị Q, Phùng Văn T1 đã nhận và trực tiếp bán cho những người chơi các số lô, đề với tổng số tiền là 51.231.0000 đồng. Q giữ lại các số lô, đề để tự trả thưởng là 2.600.000 đồng. Các số lô, đề còn lại, Q dùng điện thoại di động có số thuê bao 0961396165 nhắn tin chuyển cho Nguyễn Huy H2 qua số điện thoại di động 01252185983 của H2. Ngoài ra các số đề đầu 1 (từ số 10 đến số 19) Q còn tự chơi thêm mỗi số 180.000 đồng; đầu 3 (từ số 30 đến 39), đầu 4 (từ số 40 đến 49), đầu 8 (từ số 80 đến 89) Q tự chơi thêm mỗi số 45.000 đồng. Tổng số tiền số lô, đề Q chuyển cho H2 là 51.781.000 đồng. Ngày 01/12/2016 tổng số lô, đề Lại Thị Q đã bán, nhận, chuyển, tự chơi là 54.381.000 đồng. Sau khi nhận các số lô, đề do Q chuyển đến H2 nhắn tin chuyển cho một người đàn ông ở thành phố Hà Nội không rõ tên, tuổi, địa chỉ.

Khoảng hơn 18 giờ ngày 01/12/2016 (trước khi có kết quả mở thưởng) các tổ công tác của Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra hành chính nơi ở của vợ chồng Phùng Văn T1, Lại Thị Q, nơi ở của Phùng Thị H1, Phùng Văn T2, Đào Xuân K, Phạm Xuân C. Quá trình kiểm tra phát hiện Lại Thị Q đang dùng điện thoại di động để nhắn tin nhận, chuyển các số lô, số đề...

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 và 6 bị cáo khác phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lại Thị Q 33 (ba ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 01/12/2016 đến ngày 10/12/2016, phạt bổ sung bị cáo Lại Thị Q 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm l, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng Thị H1 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, phạt bổ sung bị cáo Phùng Thị H1 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Phùng Thị H1 phải nộp số tiền 204.512.000 (Hai trăm không bốn triệu, năm trăm mười hai nghìn) đồng là số tiền dùng vào việc đánh bạc và do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với 6 bị cáo khác với mức hình phạt tù phạt tiền 5.000.000 đồng đến hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, phạt tiền bổ sung; quyết định về các biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng đối với các bị cáo và người liên quan; quyết định về án phí, quyền kháng cáo cho các bị cáo, người liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/10/2017 bị cáo Phùng Thị H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và đề nghị xem xét lại quyết định của bản án sơ thẩm tịch thu ở bị cáo 204.512.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngày 08/10/2017 bị cáo Lại Thị Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và đề nghị xem xét lại quyết định của bản án sơ thẩm tịch thu ở bị cáo 93.690.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngày 08/10/2017 bị cáo Phùng Văn T1 kháng cáo đề nghị xem xét lại quyết định của bản án sơ thẩm tịch thu ở bị cáo 93.690.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Trước khi mở phiên tòa ngày 08/12/2017 bị cáo Lại Thị Q rút một phần kháng cáo về phần tịch thu 93.690.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Bị cáo Phùng Văn T1 rút toàn bộ kháng cáo về việc tịch thu số tiền 93.690.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các bị cáo đều thừa nhận hành vi mua, bán số lô, đề nhằm mục đích sát phạt nhau bằng tiền trái với quy định của pháp luật đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Đánh bạc" là đúng pháp luật, không oan.

Bị cáo Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bản thân bị cáo sức khỏe yếu bị bại liệt cánh tay trái, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo là người bị tật bẩm sinh mắt mờ không nhìn rõ, các con còn nhỏ, sau khi xét xử sơ thẩm ngày 6/12/2017 đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình số tiền 20.000.000 đồng để nộp tiền phạt bổ sung và tiền tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo Phùng Thị H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bản thân bị cáo sức khỏe yếu mới sinh con ngày 17/8/2017, ghi lô, đề để hưởng tỷ lệ % tiền công hoa hồng do Q trả, khi phạm tội đang mang thai, sức khỏe yếu; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ ngày 08/12/2017 đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình số tiền 30.000.000 đồng để nộp tiền phạt bổ sung và tiền tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c, d, đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phùng Thị H1 và chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lại Thị Q sửa bản án sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lại Thị Q 25 (Hai mươi lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 9 ngày tạm giữ.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm l, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Thị H1 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 12/12/2017. Giao bị cáo Phùng Thị H1 cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo H1 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có ở Phùng Thị H1 là 32.887.000 (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng của bị cáo Lại Thị Q tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số AA/2013/0001065 ngày 06/12/2017 để thi hành án.

- Ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng của bị cáo Phùng Thị H1 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số AA/2013/0001066 ngày 08/12/2017 để thi hành án.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và các bị cáo.

XÉT THẤY

Về hình thức đơn kháng cáo của các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Trước khi mở phiên tòa ngày 08/12/2017 bị cáo Lại Thị Q rút một phần kháng cáo về phần tịch thu 93.690.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Bị cáo Phùng Văn T1 rút toàn bộ kháng cáo về việc tịch thu số tiền 93.690.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Xét việc rút kháng cáo của các bị cáo là tự nguyện; theo quy định tại Nghị quyết 05/2005/NQ - HĐTP ngày 08/12/2005 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định "Xét xử phúc thẩm" của Bộ luật tố tụng hình sự thì phần kháng cáo đã bị rút coi như không có kháng cáo, nội dung này tại phiên tòa phúc thẩm không xem xét nên quyết định của bản án sơ thẩm về phần các biện pháp tư pháp đối với các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Văn T1 có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của các đồng phạm, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; đã có đủ căn cứ để xác định: Vì động cơ tư lợi cá nhân nhằm thu lợi bất chính dưới hình thức sát phạt nhau bằng tiền, từ ngày 17/11/2016 đến ngày 01/12/2016 Phùng Thị H1 đã 15 lần bán lô, đề trái phép cho nhiều người sau đó cuối ngày tổng hợp lại và dùng điện thoại di động nhắn tin chuyển toàn bộ các số lô, đề đã ghi cho Lại Thị Q để nhận tiền công do Q trả; tổng số tiền bán lô, đề và tiền trúng thưởng ngày ít nhất 01/12/2016 là 7.467.000 đồng; ngày nhiều nhất 21/11/2016 là 66.166.000 đồng.

Lại Thị Q từ ngày 17/11/2016 đến ngày 01/12/2016 đã 15 lần nhận tiền bán lô, đề từ Phùng Thị H1, Vũ Văn N, Đinh Văn C, Phùng Văn T1 qua tin nhắn điện thoại di động và 01 lần dùng điện thoại di động nhắn tin chuyển các số lô, đề đã ghi và mua số lô, đề của Nguyễn Huy H2 với số tiền là 54.381.000 đồng; tổng số tiền mua bán lô, đề và tiền trúng thưởng ngày ít nhất 19/11/2016 là 9.365.000 đồng; ngày nhiều nhất 21/11/2016 là 66.166.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo tại địa phương; Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy vụ án đánh bạc có đồng bị cáo tham gia, bị cáo Lại Thị Q giữ vai trò chính trong vụ án là người chủ mưu, cầm đầu đường dây mua bán lô đề, số lần đánh bạc nhiều, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lớn. Phùng Thị H1 tham gia với vai trò là "thư ký" bán lô, đề sau đó tập hợp chuyển lại cho Q để lấy tiền công là người thực hành tích cực. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ tham gia của từng bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn để xử phạt các bị cáo là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với Lại Thị Q là chủ lô, đề người giữ vai trò chính trong vụ án, khi quyết định hình phạt bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, áp dụng đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân, hoàn cảnh gia đình xử phạt bị cáo 33 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm ngày 6/12/2017 bị cáo Lại Thị Q đã tự nguyện nộp khoản tiền phạt và một phần khoản tiền sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình số tiền 20.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn bản thân bị cáo bị liệt một tay, chồng bị dị tật bẩm sinh mất nhìn mờ không rõ, các con còn nhỏ, có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương; Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo Q của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa là có căn cứ. Vì vậy chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Q, giảm cho bị cáo một phần hình phạt tù. Bị cáo Lại Thị Q là chủ lô, đề giữ vai trò chính trong vụ án vì vậy yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ và không thể chấp nhận được.

Đối với bị cáo Phùng Thị H1 là người thực hành tích cực giúp cho Lại Thị Q trong việc bán số lô, đề để lấy tiền công hoa hồng do Q trả, ngoài ra H1 còn giữ lại một số số lô, đề tuy không nhiều đề tự mình trả thưởng cho người mua. Bản án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn để xử phạt bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên xem xét vai trò của Phùng Thị H1 trong vụ án thì thấy bị cáo chỉ là một "Thư ký" giúp sức cho bị cáo Q trong việc bán số lô, đề để hưởng tiền công hoa hồng, khi phạm tội bị cáo là phụ nữ có thai, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi con nhỏ mới sinh ngày 17/8/2017; sau khi xét xử sơ thẩm 08/12/2017 đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình số tiền 30.000.000 đồng là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy mức án 27 tháng tù đối với bị cáo H1 là nghiêm khắc; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm 1, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, có một tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, đang nuôi con nhỏ hơn 03 tháng tuổi, có nơi cư trú rõ ràng, ý kiến đề nghị giảm hình phạt tù và cho bị cáo Hương được hưởng án treo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa, cũng như các lý do bị cáo H1 đưa ra để xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo tại địa phương là có căn cứ chấp nhận.

Về biện pháp tư pháp: Bản án sơ thẩm quyết định tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 204.512.000 đồng của Phùng Thị H1. Bị cáo H1 kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét lại quyết định của bản án sơ thẩm để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo. Xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của các bị cáo Lại Thị Q và Phùng Thị H1 tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm thì thấy bị cáo Phùng Thị H1 tham gia trong vụ án với vai trò là "thư ký" bán lô, đề sau đó tập hợp nhắn tin chuyển lại gần như toàn bộ các số lô, đề cho Lại Thị Q để lấy tiền công hoa hồng. Trong 15 ngày Phùng Thị H1 bán số lô, đề cho khách H1 chỉ giữ lại đề tự trả thưởng 1.863.000 đồng trong đó ngày 27/11/2016 là 920.000 đồng; ngày 30/11/2016 là 805.000 đồng, trúng thưởng là 800.000 đồng; ngày 01/12/2016 H1 nhắn tin chuyển các số lô, đề đã bán cho Lại Thị Q với tổng số tiền 7.329.000 đồng nhưng chưa thanh toán thì bị phát hiện nên số tiền trên đang ở H1 và H1 giữ lại 138.000 đồng để tự trả thưởng. Phùng Thị H1 được Q trả tiền công hoa hồng hàng ngày với tổng số tiền là 22.895.000 đồng và nhận tiền trúng thưởng số lô, đề Q đưa để trả cho khách thay Q. Như vậy toàn bộ tiền bán lô, đề và tiền

trả thưởng cho khách đều do Lại Thị Q quyết định, Phùng Thị H1 chỉ là người giúp sức cho Lại Thị Q. Khi xem xét áp dụng biện pháp tư pháp để tịch thu số tiền dùng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có, bản án sơ thẩm đã buộc bị cáo H1 phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước tổng số tiền công hoa hồng do Q trả, số tiền H1 giữ lại để tự trả thưởng cho khách và số tiền H1 bán lô, đề cho khách ngày 01/12/2016 chưa thanh toán với Q với tổng số tiền là 32.887.000 (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn) đồng là đúng; riêng số tiền trúng thưởng số lô, đề trong các ngày với tổng số tiền là 171.625.000 đồng Lại Thị Q đưa cho Phùng Thị H1 trả thưởng cho khách thay Q; bản án sơ thẩm xác định đây là số tiền do H1 phạm tội mà có và buộc Phùng Thị H1 phải nộp số tiền này sung quỹ Nhà nước là không phù hợp với thực tế khách quan và vai trò của H1 trong vụ án là không đúng pháp luật. Trách nhiệm với số tiền này thuộc bị cáo Lại Thị Q, song do không có kháng cáo, kháng nghị về nội dung này đối với bị cáo Q nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Từ các phân tích trên thấy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phùng Thị H1 và chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lại Thị Q sửa bản án sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; điểm c, d, đ khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Thị H1 và một phần kháng cáo của bị cáo Lại Thị Q; Sửa bản án sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lại Thị Q 25 (Hai mươi lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 01/12/2016 đến ngày 10/12/2016, phạt tiền bổ sung bị cáo Lại Thị Q 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248; điểm 1, p khoản 1; khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Thị H1 24 (hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng về tội "Đánh bạc", thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 12/12/2017. Giao bị cáo Phùng Thị H1 cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo H1 có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Phạt tiền bổ sung bị cáo Phùng Thị H1 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có ở Phùng Thị H1 là 32.887.000 (Ba mươi hai triệu tám trăm tám mươi bảy nghìn) đồng.

- Ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng của bị cáo Lại Thị Q tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số AA/2013/0001065 ngày 06/12/2017 để thi hành án.

- Ghi nhận sự tự nguyện nộp số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng của bị cáo Phùng Thị H1 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tiền số AA/2013/0001066 ngày 08/12/2017 để thi hành án.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí phúc thẩm hình sự các bị cáo Lại Thị Q, Phùng Thị H1 không phải nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 12/12/2017./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1 bản)
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản)
 - Phòng kiểm tra thi hành án (2 bản)
 - TAND huyện Y (3 bản)
 - VKSND huyện Y (1 bản)
 - CA huyện Y (1 bản)
 - Chi cục THADS huyện Yên K (1 bản)
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản)
 - Bị cáo (1 bản)
 - Sở tư pháp (1 bản)
 - Lưu hồ sơ (2 bản)
 - Lưu tòa (1 bản)
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Mai Xuân Thành

Các thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trịnh Việt Thanh

Nguyễn Thị Thắm

Mai Xuân Thành

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (1 bản)
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản)
 - Phòng kiểm tra thi hành án (2 bản)
 - TAND huyện Yên Khánh (2 bản)
 - VKSND huyện Yên Khánh (1 bản)
 - CA huyện Yên Khánh (1 bản)
 - Chi cục THADS huyện Yên Khánh (1 bản)
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản)
 - Bị cáo (1 bản)
 - Sở tư pháp (1 bản)
 - Lưu hồ sơ (2 bản)
 - Lưu tòa (1 bản)
 - Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Mai Xuân Thành

